

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HSST

Ngày: 10/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sơn Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Vương Huy Dưỡng

2/ Ông Huỳnh Hữu Phúc

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Tuấn Kiệt – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 206/2019/TLST-HS ngày 09/12/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T; Sinh năm: 1990 tại Đắk Lắk; Hộ khẩu thường trú: số A đường B, phường C, thành phố D, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc H và bà Hồ Thị V; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 anh em;

- Tiền án, tiền sự : Không

Tạm giam: 01/8/2019, bị cáo có mặt tại phiên tòa

Bị hại:

1/ Công ty TNHH công nghệ truyền thông M. Có đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Hữu Th2 ; Địa chỉ : E, phường F, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

2/ Ông Nguyễn Hữu Th2; địa chỉ: E, phường F, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

3/ Ông Lê Văn C; địa chỉ: G Bình L, phường H, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Hà Xuân Nhật T1 – chủ tiệm cầm đồ T1; địa chỉ : Số F đường I, phường K, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2/ Bà Phạm Vũ Kiều D1- chủ tiệm cầm đồ 360; địa chỉ : Số G đường L, phường M, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh (Có mặt)

3/ Ông Đinh Ngọc B – đại diện tiệm cầm đồ Hải Đ; địa chỉ : Số A đường N, phường O, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

4/ Bà Nguyễn Thị Ch- chủ tiệm cầm đồ Hồng A; địa chỉ : Số B đường P, phường Q, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

5/ Ông Nguyễn Mạnh Th3 – chủ tiệm cầm đồ Hưng Th4 II; địa chỉ : Số C đường S, phường T, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

6/ Ông Phạm Mạnh T2; địa chỉ : Số D đường U, phường V, quận 5, Tp. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2019, Nguyễn Anh T được ông Nguyễn Hữu Th2 - Giám đốc Công ty TNHH Công nghệ Truyền thông M trụ sở tại số P đường W, Phường X, quận Bình Thạnh nhận vào làm nhân viên thử việc, chưa có hợp đồng lao động. Đến ngày 25/7/2019 Công ty M di dời trụ sở công ty về trụ sở mới tại số E, phường F, quận Bình Thạnh nên ông Nguyễn Hữu Th2 tin tưởng Nguyễn Anh T là người quen cùng quê nên giao cho T quản lý, sử dụng 01 điện thoại di động hiệu iPhone 5S và 01 xe mô tô hiệu AIRBLADE biển số: 47xx – xxx.79, để liên lạc với ông Th2 và đi lại phục vụ cho việc di dời tài sản của công ty đến trụ sở mới. Ngày 26/7/2019, ông Th2 có việc đi tỉnh nên ông Th2 giao cho T quản lý và di dời toàn bộ tài sản của công ty đến trụ sở mới cùng chìa khóa của trụ sở công ty cũ và mới. Đồng thời, giao cho T nhiệm vụ là kiểm tra 21 máy Laptop của công ty xem máy nào còn sử dụng và không sử dụng được rồi báo lại để thanh lý.

Ngày 28/7/2019, do không có tiền tiêu xài và nạp vào tài khoản game bài King Fun nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của Công ty M, T đến trụ sở cũ của công ty dùng chìa khóa mở cửa vào lấy 01 máy tính xách tay hiệu ACER màu trắng đem đến tiệm cầm đồ 360 địa chỉ Số G đường L, Phường M, quận Bình Thạnh cầm được 2.000.000 đồng, sau đó sử dụng số tiền này vào việc tiêu xài, chơi game bài và thua hết. Đến ngày 29/07/2019, T tiếp tục đến trụ sở công ty M mới tại số 55 E, Phường F, quận Bình Thạnh, dùng chìa khóa mở cửa

công ty vào lấy 08 máy tính xách tay gồm 06 máy tính xách tay hiệu HP Probook và 01 máy tính xách tay hiệu DELL, 01 cái máy tính xách tay hiệu HP Generic. T đem 04 máy tính xách tay hiệu HP Probook đến tiệm cầm đồ Tiên số Số F đường I, Phường K, quận Gò Vấp cầm được 6.000.000 đồng; đem 02 máy tính xách tay hiệu HP Probook đến tiệm cầm đồ Hải Đ số Số A đường N, Phường O, quận Bình Thạnh cầm được 2.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay hiệu HP Generic và 01 máy tính xách tay hiệu DELL đến tiệm cầm đồ 360 số Số G đường L, Phường M, quận Bình Thạnh cầm được 2.500.000 đồng và cầm điện thoại di động hiệu iPhone 5S của ông Th2 cho tiệm cầm đồ này được 500.000 đồng. Toàn bộ số tiền cầm 08 máy tính xách tay và điện thoại di động nêu trên T sử dụng để tiêu xài và nạp tiền vào game bài chơi và thua hết, sau đó T bỏ trốn.

Đến ngày 31/7/2019 anh Th2 liên lạc không được với T nên nghi ngờ, kiểm tra lại thì phát hiện mất 09 cái Laptop nên đi tìm T và phát hiện T đang ở bến xe Miền Đông nên bắt giữ đưa đến công an Phường 13, quận Bình Thạnh trình báo. Sau đó, Công an Phường 13 lập hồ sơ chuyển Công an quận Bình Thạnh xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra Nguyễn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là 09 máy tính xách tay và 01 điện thoại di động của ông Nguyễn Hữu Th2 - giám đốc Công ty M như trên.

Ngoài ra, Nguyễn Anh T còn khai nhận T làm nhân viên của Công ty M do ông Nguyễn Hữu Th2 làm giám đốc từ 2016 đến năm 2018 thì xin nghỉ việc và xin vào làm nhân viên giao hàng cho Công ty TNHH Thiết bị y tế A Việt Nam. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/5/2019, T sử dụng xe mô tô hiệu DREAM biển số: 60xx – xx93, đến Công ty M tại số P đường W, Phường X, quận Bình Thạnh chơi, vì là nhân viên cũ của công ty nên không có ai cảnh giác với T. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, nhìn thấy không có ai trong phòng làm việc nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của Công ty M để bán lấy tiền chơi game bài và tiêu xài. T thấy trên bàn có 02 máy tính xách tay gồm 01 máy tính xách tay hiệu ACER của ông Lê Văn C và 01 máy tính xách tay hiệu DELL của ông Nguyễn Hữu Th2 - Giám đốc công ty nên T lấy 02 máy tính xách tay trên cùng 02 bộ sạc pin cho vào chung 01 túi xách đựng máy tính xách tay có sẵn trong phòng sau đó đem 02 máy tính xách tay trên ra khỏi công ty mà không ai nhìn thấy. Sau đó T đến tiệm cầm đồ Hồng A địa chỉ số B đường P, Phường Q, quận Bình Thạnh, cầm 01 máy tính xách tay hiệu ACER của ông Lê Văn C được 1.000.000 đồng lấy tiền tiêu xài và chơi game bài thua hết. Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/5/2019, T đem máy tính xách tay hiệu

DELL lấy trộm của ông Nguyễn Hữu Th2 đến tiệm cầm đồ Hưng Th4 II địa chỉ số Số C đường S, Phường T, quận Gò Vấp cầm được 2.000.000 đồng lấy tiền ăn xài và game bài thua hết. Đến sáng ngày 21/5/2019, T tiếp tục quay lại tiệm cầm đồ Hưng Th4 II nêu trên cầm xe mô tô hiệu DREAM biển số: 60xx – xx93, nhưng do xe không có giấy tờ nên chủ tiệm không đồng ý, T nói xe của T nhưng bị mất giấy tờ xe. T hỏi mượn chủ tiệm cầm đồ 3.000.000 đồng xin thế chấp chiếc xe trên lại để làm tin, chiều quay lại trả tiền và được chủ tiệm cầm đồ đồng ý cho mượn 3.000.000 đồng. T sử dụng hết số tiền này vào việc tiêu xài và chơi game bài thua hết.

Đến 19 giờ 30 phút ngày 22/5/2019, do nhận thức được hành vi lấy trộm 02 máy tính xách tay trên là vi phạm pháp luật nên T đến Công an Phường T, quận Gò Vấp tự thú. Công an Phường T, quận Gò Vấp thu hồi lại được 02 máy tính xách tay cùng 01 chiếc xe mô tô hiệu DREAM biển số: 60xx – xx93 và giao T cho Công an quận Gò Vấp. Sau đó Công an quận Gò Vấp chuyển T cùng toàn bộ hồ sơ vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Bình Thạnh xử lý. Sau đó, cho người nhà bảo lãnh T về nhà để chờ hoàn thành thủ tục xử lý T thì T đã xin vào làm lại tại Công ty M và tiếp tục phạm tội như trên.

Bị hại Nguyễn Hữu Th2 thừa nhận có mất 10 máy tính xách tay (gồm 07 máy hiệu HP, 01 máy hiệu Acer, 02 máy hiệu Dell), và 04 bộ dây sạc pin máy tính, 01 Iphone 5s; ông Lê Văn C thừa nhận có mất 01 máy tính xách tay hiệu Acer. Ông Th2 và C có yêu cầu nhận lại số tài sản trên.

Tại bản cáo trạng số 196/CT-VKSBBTh ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi luận tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, r, s khoản 1 điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 06 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm g khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 02 năm tù đến 03 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời nói sau cùng của bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng làm người công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Anh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, lời khai của người liên quan, bị hại, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy:

Từ ngày 28/07/2019 đến ngày 29/07/2019, lợi dụng việc là nhân viên thử việc của Công ty TNHH Công nghệ Truyền thông M, lợi dụng việc được ông Nguyễn Hữu Th2 (giám đốc công ty M) tin tưởng, giao việc quản lý và di dời tài sản của Công ty từ trụ sở cũ tại số P đường W, Phường X, Quận Bình Thạnh đến trụ sở mới tại số E, Phường F, Quận Bình Thạnh, Nguyễn Anh T đã có hành vi chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Hữu Th2 là 09 máy tính xách tay gồm: 06 Laptop hiệu HP Probook, 01 Laptop hiệu Dell, 01 Laptop hiệu Acer, 01 Laptop hiệu HP Generic và 01 điện thoại Iphone 5S, 04 bộ sạc máy tính xách tay. Tổng trị giá tài sản là 38.000.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt, Nguyễn Anh T đã mang số tài sản trên đi cầm cố ở nhiều nơi khác nhau, lấy tiền tiêu xài và chơi game bài King Fun thua hết. Hành vi trên của Nguyễn Anh T đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Anh T còn khai nhận ngày 19/05/2019, T đã lợi dụng sự sơ hở của các ông Nguyễn Hữu Th2 và Lê Văn C (đều làm việc tại Công ty M) đã lén lút lấy trộm 02 chiếc máy tính xách tay, gồm: 01 máy tính xách tay hiệu Dell của ông Th2 và 01 máy tính xách tay

hiệu Acer của ông C. Tổng trị giá tài sản là 5.500.000 đồng, T cầm cố để lấy tiền tiêu xài cá nhân và chơi game bài thua hết. Hành vi trên của Nguyễn Anh T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 295/KLĐGTS-TCKH ngày 29/08/2019 của Phòng Tài chính Kế hoạch - Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh kết luận: 09 máy tính xách tay (gồm 06 máy Laptop hiệu HP Probook 6570B màu xám, 01 máy Laptop hiệu Acer Aspire V màu bạc, 01 máy Laptop hiệu Dell DPN màu xám, 01 máy Laptop hiệu HP i5 Generic 3230M màu đen xám) và 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng mà Nguyễn Anh T đã lạm dụng chiếm đoạt được định giá tổng cộng 38.000.000 đồng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 237/KLĐGTS-TCKH ngày 09/07/2019 của Phòng Tài chính Kế hoạch - Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh kết luận 02 máy tính xách tay (gồm 01 máy Laptop hiệu Dell Latitude E6510 màu xám đen và 01 máy Laptop hiệu Acer Aspire 4738 màu đen) mà Nguyễn Anh T lấy trộm của ông Nguyễn Hữu Th2 và ông Lê Văn C được định giá tổng cộng 5.500.000 đồng.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Anh T đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Riêng hành vi T vay 3.000.000 đồng của ông Nguyễn Mạnh Th3 (chủ tiệm cầm đồ Hưng Th4 II). Do ông Th3 không nhận cầm cố 01 xe mô tô hiệu DREAM biển số: 60xx-xx93 của ông Phạm Mạnh T2 đưa cho T để chở hàng cho công ty vì T không có giấy tờ xe mà chỉ cho T mượn tiền, đồng thời ông T2 không có trình báo về việc T chiếm đoạt xe, không có đề nghị xử lý hình sự T mà chỉ yêu cầu được nhận lại xe, bên cạnh đó T cũng khai không có ý định chiếm đoạt chiếc xe trên. Do đó, xem xét có lợi cho bị cáo nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với T về hành vi trên là có căn cứ.

Các chủ tiệm cầm đồ đã cầm đồ cho T, do không biết đó là tài sản do T phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với các chủ tiệm trên là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, chỉ vì cần tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức để lao động nên bị cáo đã phạm tội, đã lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của bị hại, đã lạm dụng tín nhiệm của bị hại để chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của bị hại 02 lần vào các ngày 28/7/2019 và 29/07/2019 nên đối với tội “Lạm dụng

tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xét cần xử phạt nghiêm bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 đối với cả hai tội phạm, ngoài ra cần áp dụng thêm điểm b và điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm cho bị cáo một phần hình phạt đối với tội danh “Trộm cắp tài sản” vì bị cáo đã tự thú và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án với số tiền 6.000.000 đồng.

[5] Về vật chứng:

- 09 máy tính xách tay gồm 06 Laptop hiệu HP Probook, 01 Laptop hiệu Dell, 01 Laptop hiệu Acer, 01 Laptop hiệu HP Generic và 01 điện thoại Iphone 5S, 04 bộ sạc máy tính xách tay trong vụ án lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản được xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Hữu Th2 nên ngày 10/09/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu trả lại số tài sản trên cho ông Nguyễn Hữu Th2 là có căn cứ.

- 02 máy tính xách tay gồm: 01 Laptop hiệu Dell, 01 Laptop hiệu Acer trong vụ án trộm cắp tài sản được xác định là tài sản hợp pháp của các ông Nguyễn Hữu Th2 và Lê Văn C, nên ngày 16/7/2019 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu trả lại các tài sản trên cho ông Th2 và ông C là có căn cứ.

- 01 xe mô tô hiệu DREAM biển số : 60xx-xx93, số khung: 02xxx20, số máy: 02xxx20, qua xác minh là tài sản hợp pháp của ông Phạm Mạnh T2, được ông T2 đưa cho T để chở hàng cho công ty. Ông T2 không có trình báo về việc T chiếm đoạt xe, chỉ yêu cầu được nhận lại xe không có yêu cầu gì khác, bên cạnh đó T cũng khai không có ý định chiếm đoạt chiếc xe trên, chủ tiệm cầm đồ khai không nhận cầm cố chiếc xe. Do đó ngày 16/07/2019, Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 98 trả lại chiếc xe trên cho ông Phạm Mạnh T2 là có căn cứ.

- Số tiền 6.000.000 đồng, do Nguyễn Anh T tự nguyện đem đến Cơ quan điều tra giao nộp để khắc phục hậu quả trong vụ án trộm cắp tài sản và trả lại số tiền đã nợ của ông Nguyễn Mạnh Th3, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 28, ngày 11/09/2019, trả lại cho bà Nguyễn Thị Ch - chủ tiệm cầm đồ Hồng A số tiền 1.000.000 đồng là số tiền cầm máy tính xách tay hiệu Acer của ông Lê Văn C, trả lại cho ông Nguyễn Mạnh Th3 - chủ tiệm cầm đồ Hưng Th4 II số tiền 5.000.000 đồng, gồm: 2.000.000 đồng là số tiền cầm

máy tính xách tay hiệu Dell của ông Th2 và 3.000.000 đồng là số tiền T mượn của ông Th3 là có căn cứ.

- 01 giấy cầm đồ của tiệm cầm đồ Hải Đ ngày 29/07/2019 ghi nội dung T cầm cố 02 máy Laptop hiệu HP Probook với số tiền 2.000.000 đồng, 02 hợp đồng thế chấp tài sản của tiệm cầm đồ T1 ngày 29/07/2019 ghi nội dung T cầm cố 04 máy Laptop hiệu HP Probook với tổng số tiền 6.000.000 đồng, 03 giấy cầm đồ của tiệm cầm đồ 360 ngày 29, 30, 31/07/2019 thu giữ của Nguyễn Anh T ghi nội dung T cầm cố 01 Laptop Dell, 01 Laptop HP, 01 Laptop Acer, 01 điện thoại Iphone 5S với tổng số tiền 5.000.000 đồng. (bút lục 139 đến 144, đồng thời là chứng cứ để xử lý trách nhiệm hình sự, dân sự của bị cáo nên lưu hồ sơ vụ án).

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là ông Nguyễn Hữu Th2 đã nhận lại đủ 10 máy tính xách tay (gồm 06 máy Laptop hiệu HP Probook, 01 Laptop hiệu HP Generic, 02 máy Laptop hiệu Acer, 01 máy Laptop hiệu Dell, 04 dây sạc máy tính và 01 điện thoại di động Iphone 5S) do T chiếm đoạt nêu trên và không có yêu cầu hay thắc mắc gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Bị hại là ông Lê Văn C đã nhận lại 01 máy tính xách tay hiệu Acer do T lấy trộm, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Ông Phạm Mạnh Th5 là giám đốc Công ty TNHH Thiết bị dịch vụ y tế Mai Anh Việt Nam đã nhận lại mô tô biển số: 60xx – xx93, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

Chủ tiệm cầm đồ Hồng A là bà Nguyễn Thị Ch đã nhận lại 1.000.000 đồng do bị cáo T trả lại, không có yêu cầu gì; Chủ tiệm cầm đồ Hưng Th4 II là ông Nguyễn Mạnh Th3 đã nhận lại 5.000.000 đồng do bị cáo T trả lại, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

Chủ tiệm cầm đồ T1 là Hà Xuân Nhật T1 có yêu cầu bị cáo T phải trả lại số tiền 6.000.000 đồng mà T đã nhận của tiệm cầm đồ để cầm 04 máy tính xách tay trên. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý trả số tiền này nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Chủ tiệm cầm đồ 360 là Phạm Vũ Kiều D1 yêu cầu bị cáo T trả lại số tiền 5.000.000 đồng mà T đã nhận của tiệm cầm đồ để cầm 03 máy tính xách tay và 01 điện thoại Iphone nêu trên. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý trả số tiền này nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đại diện tiệm cầm đồ Hải Đ là ông Đinh Ngọc B yêu cầu bị cáo T trả lại số tiền là 2.000.000 đồng mà T đã nhận của tiệm cầm đồ Hải Đ để cầm 02 máy

tính xách tay nêu trên. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý trả số tiền này nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với khoản tiền 13.000.000 đồng bị cáo đồng ý trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, kể từ ngày bản án có hiệu lực, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn yêu cầu thi hành án và cơ quan thi hành án ra quyết định cưỡng chế thi hành án nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ hoàn trả số tiền trên thì còn phải trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 02 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

*Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là: **03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/08/2019.***

2/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 giấy cầm đồ của tiệm cầm đồ Hải Đ ngày 29/07/2019 ghi nội dung T cầm cố 02 máy Laptop hiệu HP Probook với số tiền 2.000.000 đồng, 02 hợp đồng thế chấp tài sản của tiệm cầm đồ T1 ngày 29/07/2019 ghi nội dung T cầm cố 04 máy Laptop hiệu HP Probook với tổng số tiền 6.000.000 đồng, 03 giấy cầm đồ của tiệm cầm đồ 360 ngày 29, 30, 31/07/2019 thu giữ của Nguyễn Anh T ghi nội dung T cầm cố 01 Laptop Dell, 01 Laptop HP, 01 Laptop Acer, 01 điện thoại Iphone 5S với tổng số tiền 5.000.000 đồng. (bút lục 139-144).

3/ Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải trả cho Chủ tiệm cầm đồ T1 là Hà Xuân Nhật T1 số tiền 6.000.000 đồng

Buộc bị cáo phải trả Chủ tiệm cầm đồ 360 là Phạm Vũ Kiều D1 số tiền 5.000.000 đồng

Buộc bị cáo phải trả cho tiệm cầm đồ Hải Đ có đại diện là ông Đinh Ngọc B số tiền là 2.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn yêu cầu thi hành án và cơ quan thi hành án ra quyết định cưỡng chế thi hành án nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ bồi thường số tiền trên thì còn phải trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải nộp 650.000 (sáu trăm năm mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông báo hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND q. Bình Thạnh;
- Nhà tạm giữ - CA quận Bình Thạnh;
- Chi cục THA quận Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.27 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Sơn Thủy

